

NGHỊ QUYẾT của Hội đồng Bộ trưởng số 107-HĐBT ngày 5-4-1985 về việc Nhà nước thống nhất quản lý sản xuất và kinh doanh thuốc lá.

Thuốc lá là cây công nghiệp ngắn ngày, có nhiều điều kiện thuận lợi về đất đai, khí hậu, lao động... để phát triển sản xuất thành ngành kinh tế lớn, đáp ứng nhu cầu xuất khẩu và tiêu dùng trong nước ngày càng tăng. Thuốc lá lại là sản phẩm có giá trị cao, là nguồn tích lũy vốn ngoại tệ và thu ngân sách quan trọng của Nhà nước.

Trong những năm qua, sản xuất thuốc lá tuy có phát triển, nhưng tốc độ còn chậm, chưa đáp ứng nhu cầu, chưa tương xứng với tiềm năng, sản xuất lại không ổn định và chất lượng chưa bảo đảm. Việc quản lý thu mua nguyên liệu cũng như sản xuất thuốc lá điếu quá phân tán. Nhiều địa phương giữ lại nguyên liệu tốt để tự tổ chức sản xuất thuốc lá điếu và tiêu thụ để tăng thu cho ngân sách địa phương, giao cho trung ương thuốc lá phẩm chất ngày càng xấu, ảnh hưởng không tốt đến chất lượng sản phẩm, nhất là chất lượng thuốc lá xuất khẩu, và do đó ảnh hưởng đến công tác xuất nhập khẩu.

Để đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất thuốc lá thành ngành sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tốt các nhu cầu, nhất là nhu cầu của xuất khẩu, Hội đồng Bộ trưởng quyết định:

1. Bộ Công nghiệp thực phẩm cùng với Bộ Nông nghiệp, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố có điều kiện sản xuất thuốc lá xây dựng chương trình đồng bộ phát triển sản xuất thuốc lá chung trong cả nước, trình Hội đồng Bộ trưởng xét duyệt.

2. Trung ương thống nhất quản lý việc chế biến và xuất nhập khẩu thuốc lá điếu. Các địa phương có trách nhiệm tổ chức giao thông, thu mua, bảo đảm nguyên liệu

cung ứng cho các nhà máy chế biến do trung ương thống nhất quản lý. Nghiêm cấm mọi tổ chức, đơn vị kinh tế quốc doanh ngoài ngành sản xuất thuốc lá, mọi đơn vị tập thể và tư nhân tổ chức thu mua nguyên liệu và chế biến thuốc lá điếu. Các địa phương có tập quán tiêu dùng thuốc lá «rẽ» phải có kế hoạch quản lý sản xuất và lưu thông chặt chẽ để loại trừ tệ đầu cơ, buôn lậu. Bộ Công nghiệp thực phẩm, cơ quan chủ quản, có trách nhiệm bàn với Ủy ban Nhân dân các địa phương hiện có nhà máy chế biến thuốc lá điếu tổ chức lại sản xuất và quản lý theo yêu cầu nói trên.

Ở những vùng miền núi xa xôi, điều kiện giao thông vận tải khó khăn, không thuận tiện cho việc chuyên chở thuốc lá về xí nghiệp trung ương và ở ngoài vùng quy hoạch sản xuất thuốc lá của Nhà nước, có thể cho phép địa phương tổ chức sản xuất và chế biến thuốc lá với quy mô nhỏ để đáp ứng tại chỗ cho nhu cầu tiêu dùng của nhân dân địa phương, nhưng phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về quản lý thị trường, tài chính, giá cả, tiêu thụ sản phẩm.

3. Để khuyến khích các địa phương và cơ sở phát triển sản xuất thuốc lá và nâng cao chất lượng sản phẩm, trên cơ sở sắp xếp và tổ chức lại sản xuất, tổ chức tốt việc cung ứng lương thực và vật tư, ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế hai chiều với nông dân, Bộ Công nghiệp thực phẩm cùng với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp, Ủy ban Vật giá Nhà nước soát xét lại giá cả thu mua (giá chỉ đạo, giá thỏa thuận) bảo đảm bù đắp chi phí sản xuất và có lãi thỏa đáng cho nông dân như đối với các loại cây công nghiệp chủ yếu khác. Đồng thời, xây dựng cơ chế phân phối hợp lý thuế và thu quốc doanh từ thuốc lá bảo đảm tập trung nguồn thu vào ngân sách Nhà nước và khuyến khích thích đáng các cấp tỉnh, huyện và cơ sở làm tròn trách nhiệm tổ chức sản xuất và cung ứng nguyên liệu cho trung ương. Các chính sách trên đây cần được tổ chức

nghiên cứu ngay và sớm trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định. Trong khi chờ đợi ban hành chính sách mới, tạm thời áp dụng cơ chế phân phối các nguồn thu hiện hành.

4. Đề thực hiện yêu cầu thống nhất quản lý sản xuất, kinh doanh, nay thành lập Liên hiệp các xí nghiệp thuộc lá toàn quốc dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp thực phẩm. Liên hiệp các xí nghiệp thuộc lá toàn quốc thống nhất quản lý tất cả các nhà máy thuộc lá quốc doanh.

5. Bộ trưởng các Bộ Công nghiệp thực phẩm, Nông nghiệp, Tài chính, Nội thương, Ngoại thương, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Vật giá Nhà nước và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố có sản xuất thuộc lá chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch
Phó chủ tịch
TÔ HỮU

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 142-CT ngày 16 - 4 - 1985 về việc khuyến khích nhà trường đàm mạnh lao động sản xuất.

Trong tình hình nền kinh tế nước ta phát triển chậm và còn nhiều khó khăn, khả năng đầu tư của Nhà nước cho các ngành giáo dục có hạn, lao động sản xuất của thầy và trò, bên cạnh ý nghĩa giáo dục con người mới, còn là biện pháp tạo nguồn vốn để duy trì và phát triển sự nghiệp giáo dục như nghị quyết số 14 của

Bộ Chính trị trung ương Đảng về cải cách giáo dục đã chỉ rõ.

Các trường dạy nghề, phò thông, đại học và trung học chuyên nghiệp cần soát xét lại mục tiêu đào tạo, cải tiến nội dung chương trình dạy và học, đề sớm đưa lao động sản xuất (từ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, tiêu thủ công nghiệp, công nghiệp, dịch vụ đến các hoạt động thiết kế, điều tra cơ bản, thực nghiệm và nghiên cứu khoa học kỹ thuật) thành một hoạt động chính khóa, có tỷ lệ thời gian thích đáng và có hiệu quả, tùy theo tính chất từng loại trường, đặc điểm từng ngành nghề, điều kiện kinh tế — xã hội của từng địa phương.

Đề khuyến khích nhà trường đàm mạnh lao động sản xuất, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định:

1. Các trường học, do lao động sản xuất mà có thu nhập, được miễn nộp thuế, kể cả thuế nông nghiệp.

Sau khi trừ chi phí sản xuất, nhà trường được sử dụng phần thu nhập còn lại để sửa sang, xây dựng hoặc trang bị trường sở, cải thiện đời sống thầy và trò.

2. Các ngành giáo dục (phò thông, dạy nghề, đại học và trung học chuyên nghiệp) được sử dụng số ngoại tệ thu được do xuất khẩu những sản phẩm từ lao động sản xuất của các trường học để nhập các thiết bị, vật tư kỹ thuật phục vụ công tác dạy và học. Việc xuất khẩu những sản phẩm này do các tổ chức ngoại thương đảm nhiệm theo ủy thác của các ngành giáo dục.

3. Các ngành sản xuất (nông, lâm, ngư nghiệp, công nghiệp, thủ công nghiệp...), các ngành ngoại thương, ngân hàng, tài chính, kế hoạch, v.v... và Ủy ban Nhân dân các cấp có nhiệm vụ khuyến khích và giúp đỡ nhà trường đàm mạnh lao động sản xuất có hiệu quả và sử dụng hợp lý thành quả lao động sản xuất.

Các đoàn thể (thanh niên, phụ nữ, công đoàn, hội nông dân, tập thể) vận động nhân dân và các tổ chức quần chúng ở cơ sở phối hợp với nhà trường phát huy